

Số: /TB-UBND

Phú Sơn, ngày tháng năm 2021

## THÔNG BÁO

### Về việc niêm yết công khai Kết quả xét nguồn gốc sử dụng đất

Căn cứ Luật đất đai số 45/2013/QH13, kỳ họp thứ 6 Quốc hội Khóa XIII thông qua ngày 29/11/2013 .

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, Hội đồng đăng ký đất đai phường Phú Sơn đã tổ chức họp xét nguồn gốc sử dụng đất cho **14** hộ gia đình, cá nhân có hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Nông nghiệp để đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình.

Để đảm bảo công khai, dân chủ trong việc xét nguồn gốc sử dụng đất, UBND Phường Phú Sơn, thị xã Bỉm Sơn tỉnh Thanh Hoá thông báo về việc niêm yết công khai kết quả xét nguồn gốc sử dụng đất của **14** hộ gia đình như sau:

**1. Về nguồn gốc sử dụng đất** (có biểu danh sách chi tiết kèm theo).

**2. Thời gian niêm yết: 15 ngày, kể từ 7 giờ 30 phút, ngày 31 tháng 3 năm 2021 đến 17 giờ, ngày 14 tháng 4 năm 2021.**

**3. Địa điểm niêm yết:**

- Tại phòng tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả TTHC Trụ sở UBND phường Phú Sơn;
- Tại Nhà văn hóa các khu phố: **2, 3, 5 và khu phố 6.**
- Trên trang thông tin điện tử phường Phú Sơn, Thị xã Bỉm Sơn.

Trong thời gian niêm yết công khai, các tổ chức, cá nhân có ý kiến, kiến nghị hoặc khiếu nại gì về nguồn gốc sử dụng đất của các hộ nói trên đề nghị gửi đơn, phản ánh về UBND Phường Phú Sơn (qua bộ phận nhận hồ sơ và trả kết quả TTHC UBND phường) để được xem xét giải quyết.

Sau thời gian niêm yết công khai trên, UBND phường không sẽ không giải quyết các kiến nghị, khiếu nại của tổ chức, cá nhân đối với nguồn gốc sử dụng đất của các hộ nêu trên.

**Nơi nhận:**

- Phòng TNMT Thị xã (b/c);
- Chi nhánh VP ĐK QSD đất(b/c);
- HD ĐK ĐĐ phường;
- Trưởng các Khu phố: 2,3,5 và 6;
- Lưu VT, ĐC.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Lâm**



**Danh sách 14 hộ gia đình, cá nhân và nội dung hợp xét nguồn gốc sử dụng đất**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-HĐDKĐĐ ngày tháng 3 năm 2021)*

| <b>STT</b> | <b>Họ Và Tên</b>                              | <b>Địa chỉ</b> | <b>DT ĐSD</b> | <b>Nguồn gốc kê khai</b>   | <b>Giấy tờ kèm theo</b>                                     | <b>Kết luận của Hội đồng</b>   |
|------------|---|----------------|---------------|--|---|--|
| 1          | <b>Ông:Trịnh Hữu Hồng</b>                     | KP2            |               | Đất hợp tác xã cấp năm 1975.   | Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế ngày 05/10/2016 | Nguồn gốc sử dụng đất của gia đình đã được HĐ ĐK đất đai phường Phú Sơn hợp xét ngày 02/12/2016, theo đó nguồn gốc là Nhận thừa kế QSD đất của bố đẻ là ông Trịnh Văn Nhượng theo văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của người chết ngày 05/10/2016. Thừa đất ở hình thành từ năm 1975. |
| 2          | <b>Bà: Bùi Thị Yên</b>                        | KP5            |               | Là đất còn lại sau khi chuyển quyền sử dụng đất                                  | GCN QSD đất số AB 101462 cấp ngày 25/2/2005                 | Diện tích đất ở và đất vườn còn lại sau chuyển nhượng QSD đất năm 2004. Diện tích đất vườn sử dụng trước năm 1997. Đề nghị công nhận đất vườn theo hồ sơ địa chính năm 1997  |
| 3          | <b>Ông:Trần Văn Hợp<br/>Bà: Phạm Thị Hiếu</b> | KP5            |               | Đất ở ổn định năm 1994   |   | Đất ở và đất vườn gia đình tự sử dụng ổn định từ năm 1994. Phần diện tích đất vườn đề nghị công nhận theo hồ sơ địa chính năm 1997.  |
| 4          | <b>Ông:Hà Minh Đức</b>                        | KP5            |               | Đất ở và đất vườn bố mẹ cho năm 2013, thừa đất bố mẹ sử dụng ổn định từ năm 1991 | GCN QSD đất số CM 882972 cấp ngày 26/10/2018                | Nhận tặng cho QSD đất từ bố mẹ là ông Hà Văn Hồng, bà Đinh Thị Vân năm 2013. Đất vườn ông Hồng bà Vân sử dụng từ năm 1991. Đề nghị công nhận đất vườn theo hồ sơ địa chính năm 1997.   |
| 5          | <b>Bà: Mai Thị Liên</b>                       | KP5            |               | Đất ở ổn định từ năm 1990  | GCN QSD đất số AB 101462 cấp ngày 25/2/2005                 | Đất ở và đất vườn gia đình tự sử dụng ổn định từ năm 1990. Đề nghị công nhận đất vườn theo hồ sơ địa chính năm 1997.   |

|    |   |     |  |  |   |  |
|----|---|-----|--|--|---|--|
| 6  | <b>Ông:Hoàng Thanh Liêm<br/>Bà: Nguyễn Thị Hảo</b>  | KP5 |  | Nhận chuyển nhượng của ông Mai Như Ghi và bà Nguyễn Thị Thái năm 2011. Chủ cũ ở ổn định từ năm 2006.   | GCN QSD đất số AC 032175 cấp ngày 26/9/2005 | Nhận chuyển nhượng QSD đất năm 2011 của bà Thái, bà Thái nhận chuyển nhượng QSD đất năm 2005. Chủ cũ sử dụng đất ổn định từ năm 1986. Đề nghị công nhận đất vườn theo hồ sơ địa chính năm 1997.  |
| 7  | <b>Ông:Phạm Văn Đô</b>                              | KP5 |  | Nhận tặng cho QSD đất của bà Bùi Thị Yên tháng 8/2015, bà Yên được ông Phạm Văn Thân cho 20/3/2015; ông Thân sử dụng đất từ năm 1984               | GCN QSD đất số BT 253787 cấp ngày 07/9/2015 | Nhận tặng cho QSD đất từ mẹ là bà Bùi Thị Yên tháng 8/2015; bà Yên được ông Phạm Văn Thân cho tặng QSD đất tháng 3/2015. Diện tích đất vườn, ao ông Thân sử dụng trước năm 1997. Đề nghị công nhận đất vườn theo hồ sơ địa chính năm 1997. |
| 8  | <b>Bà: Bùi Thị Yên</b>                              | KP5 |  | Được ông Phạm Văn Thân tặng cho 20/3/2015,   | GCN QSD đất số BT 253789 cấp ngày 07/9/2015 | Nhận cho tặng QSD đất của ông Phạm Văn Thân từ 20/3/2015. Đất vườn ao ông Thân sử dụng trước năm 1997. Đề nghị công nhận đất vườn theo hồ sơ địa chính năm 1997.   |
| 9  | <b>Ông:Nguyễn Văn Thành<br/>Bà:Nguyễn Thị Thanh</b> | KP6 |  | Nhận QSD đất do chuyển nhượng QSD đất của ông Mai Văn Châu và bà Phạm Thị Thuần tháng 7/2011. Đất vườn họ ông Châu bà Thuần sử dụng trước năm 1997 | GCN QSD đất số BD 498694 cấp ngày 23/9/2011 | Nhận chuyển nhượng QSD đất ở và đất vườn của ông Mai Văn Châu, bà Phạm Thị Thuần tháng 7/2011. Đất vườn ông Châu, bà Thuần sử dụng ổn định trước năm 1997. Đề nghị công nhận đất vườn theo hồ sơ địa chính năm 1997.                       |
| 10 | <b>Ông:Trịnh Quang Tiếp<br/>Bà: Vũ Thị Huệ</b>      | KP6 |  | Thửa đất ông Tiếp mua ông Khánh năm 2017. Thửa đất ông Trần văn Khánh sử dụng năm 1978   | GCN QSD đất số CH 478846 cấp ngày 16/8/2017 | Nhận chuyển nhượng QSD đất từ ông Trần Văn Khánh năm 2017. Diện tích đất vườn ông Khánh sử dụng trước năm 1997. Đề nghị công nhận đất vườn theo hồ sơ địa chính năm 1997.  |

|    |   |     |  |   |   |  |
|----|---|-----|--|---|---|--|
| 11 | <b>Ông: Hoàng Văn Viên<br/>Bà: Phan Thị Tuyết</b> | KP6 |  | Quyền sử dụng đất do tặng cho quyền sử dụng đất                     | GCN QSD đất số CH 478846 cấp ngày 16/8/2017 | Nhận tặng cho QSD đất từ năm 1986. Diện tích đất vườn sử dụng từ trước năm 1997. Đề nghị công nhận đất vườn theo hồ sơ địa chính năm 1997. |
| 12 | <b>Bà: Nguyễn Thị Trụ</b>                         | KP5 |  | Đất nông nghiệp được giao năm 1993. Diện tích sau dồn điền năm 2013 |   | Diện tích đất nông nghiệp được nhà nước giao không thu tiền từ năm 1993. Diện tích sau dồn điền đổi thửa năm 2013.                         |
| 13 | <b>Ông: Hoàng Đình Hội</b>                        | KP3 |  | Đất nông nghiệp được giao năm 1993. Diện tích sau dồn điền năm 2013 |   | Diện tích đất nông nghiệp được nhà nước giao không thu tiền từ năm 1993. Diện tích sau dồn điền đổi thửa năm 2013.                         |
| 14 | <b>Ông: Phạm Văn Phan<br/>Bà: Trịnh Thị Hạp</b>   | KP3 |  | Đất nông nghiệp được giao năm 1993. Diện tích sau dồn điền năm 2013 |   | Diện tích đất nông nghiệp được nhà nước giao không thu tiền từ năm 1993. Diện tích sau dồn điền đổi thửa năm 2013.                         |

**Thư ký**

**Công chức Tư pháp**

**Chủ tịch MTTQ phường**

**Chủ tịch HĐND**

**Hà Văn Giang**

**Lê Thị Ngọc**

**Nguyễn Thị Lan**

**Nguyễn Xuân Lâm**

**Các Trưởng khu phố**